

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp Ô TÔ 1 K10 Mã lớp học 28,958 Thực hành

Môn học: OMH30 SCBD cơ cấu trục khuỷu - TT

Giáo viên: Đ. D. T. T.

Thời gian TH: Từ 4.15 đến 17.17

Số đơn vị học trình: 1

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD183177	Nguyễn Tuấn Anh	07/12/1996	8		Anh	
2	CD180199	Phạm Việt Anh	15/01/2000	8		Việt	
3	CD181425	Nguyễn Hữu Bảo	12/11/1999	4		Bảo	
4	CD181469	Nguyễn Thái Bình	25/10/2000	8		Bình	
5	CD180237	Trần Phú Bình	25/11/2000	7		Bình	
6	CD180232	Nguyễn Quốc Cường	02/09/2000	2		Cường	
7	CD181555	Chu Duy Đạt	21/11/2000	8		Đạt	
8	CD181538	Hoàng Anh Dũng	30/06/2000	8		Dũng	
9	CD181553	Hoàng Anh Dũng	15/08/2000	6		Dũng	
10	CD180181	Trần Tiến Dũng	23/02/1999	9		Dũng	
11	CD181543	Vũ Cao Gia	16/12/2000	8		Gia	
12	CD180322	Đỗ Mạnh Hào	16/10/2000	8		Hào	
13	CD181455	Bùi Đăng Hiền	09/05/2000	8		Hiền	
14	CD180102	Nguyễn Văn Hiếu	05/07/1998	6		Hiệu	
15	CD180178	Kiều Tiến Hoàng	18/11/2000	8			
16	CD181462	Nguyễn Việt Hoàng	14/02/2000	8		Hoàng	
17	CD181485	Lê Viết Hùng	04/10/2000	7		Hùng	
18	CD181442	Nguyễn Ngọc Hùng	27/01/2000	8		Hùng	
19	CD180130	Nguyễn Văn Hữu	05/09/1998	8		Hữu	
20	CD181477	Phạm Đức Huy	17/09/2000	8		Huy	
21	CD181423	Hoàng Tài Long	28/01/2000	8		Long	
22	CD173404	Lương Thế Mạnh	09/02/1999	8		Mạnh	
23	CD181523	Nguyễn Đức Mạnh	02/08/2000	8		Mạnh	
24	CD181432	Doãn Văn Quân	28/09/1997	8		Quân	
25	CD181565	Lê Hồng Quân	28/10/2000	7		Quân	
26	CD180122	Trần Ngọc Sơn	11/11/1999	8		Sơn	
27	CD181556	Đặng Ngọc Tài	11/10/2000	8			
28	CD181530	Lê Văn Tâm	28/10/2000	8		Tâm	
29	CD181519	Nguyễn Đắc Thắng	18/06/2000	8			
30	CD181424	Nguyễn Văn Thắng	23/05/2000	8			
31	CD180050	Lý Văn Thành	07/06/1999	7		Thành	
32	CD181434	Dương Văn Thìn	08/02/2000	8		Thìn	
33	CD181483	Tạ Văn Thực	23/08/2000	8		Thực	
34	CD180087	Nguyễn Văn Thương	07/03/1999	9		Thương	
35	CD181564	Phan Văn Triệu	13/09/2000	8		Triệu	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180137	Trần Nam Trính	14/05/1999	8		Nam	
37	CD181546	Hà Quốc Trung	06/02/2000	8		Quang	
38	CD180049	Lê Quang Trung	11/08/1999	8			
39	CD182909	Ngô Quang Trung	24/11/2000	8		Trung	
40	CD180131	Nguyễn Đình Trường	22/11/1999	0			
41	CD180046	Tổng Đại Từ	16/10/1996	8		Tổng	
42	CD183179	Quách Quốc Tuấn	22/01/1996	7		Quang	
43	CD181487	Nguyễn Đức Tuyên	17/10/2000	8		Tuyên	
44	CD180067	Nguyễn Đình Vinh	05/01/1999	8		Vinh	
45	CD180089	Phạm Tuấn Vũ	08/03/1998	9		Vũ	

Tổng số SV tham gia thực hành.....44.....
Số sinh viên đạt:.....42.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....10/8/2020.....
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Đào Cự Tuyên

Đào Cự Tuyên

T. Dũng

Nguyễn Tiến Dũng

TRƯỞNG KHOA

Chu Nhiệm Khoa

CHU NHIỆM KHOA
PCS. *Chu Nhiệm Khoa*